

Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp:
qua địa chỉ email: newstarc3@gmail.com

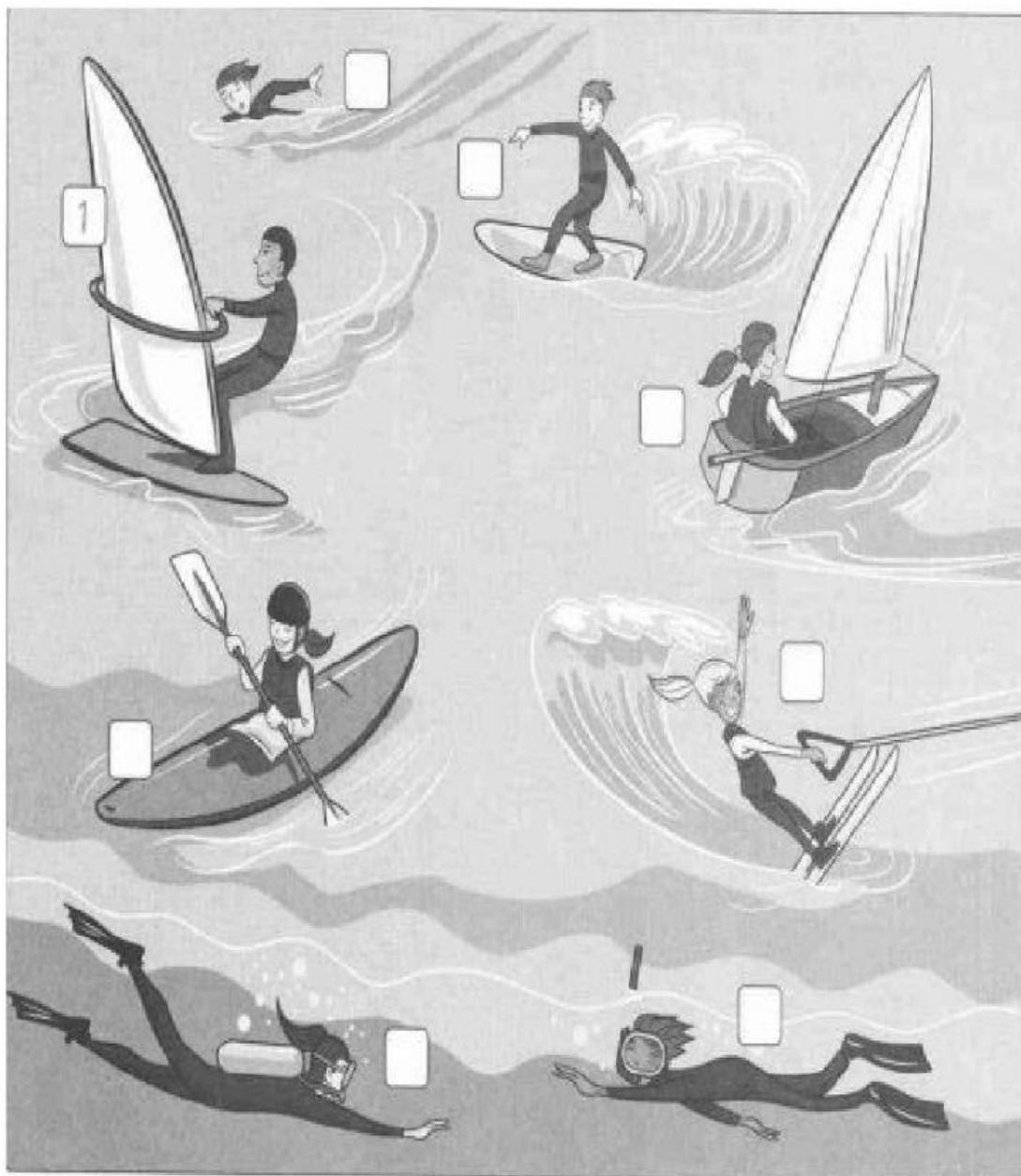
Teacher's name: Ms Tran Linh

Phone: 0373593047

Student's name: Class: 4A1

HOMWORK- Lesson 3: They're kayaking.

1: Number the picture.(điền số vào bức tranh)



1 windsurf

2 sail

3 swim

4 kayak

5 surf

6 waterski

7 dive

8 snorkel

Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp:
qua địa chỉ email: newstarc3@gmail.com

2: Write. (viết từ)



surf



3: Read and tick ✓. (đọc và tích ✓)



They're sailing. ☒
They aren't sailing. ☐



She's surfing. ☐
She isn't surfing. ☐



They're kayaking. ☐
They aren't kayaking. ☐



He's waterskiing. ☐
He isn't waterskiing. ☐

Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp:
qua địa chỉ email: newstarcs3@gmail.com

4: Look and write. (nhìn và viết từ còn thiếu vào chỗ trống)

aren't 's 're aren't 'm not 're 'm isn't

